GIÁY ĐỀ NGHỊ VAY VỐN KIỆM PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT/KINH DOANH/DỊCH VỤ/PHỤC VỤ ĐỜI SỐNG, HỢP ĐỒNG HẠN MỨC THẦU CHI, HỢP ĐỒNG CẦM CỐ SỐ DƯ TÀI KHOẢN

(dùng cho ACB Online – áp dụng đối với khách hàng là doanh nghiệp)

			50	•••••
Hôm nay, ngà	y tháng	năm	, tại Ngân hàng TMCP Á Châu	ı –, chúng tôi gồm có:
BÊN CÁP HA	<u>AN MỨC T</u>	<u> THẤU CHI</u> : N	NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU	(sau đây gọi là ACB)
Tài khoản số	:			
•				
				тµ:
<u>BÊN ĐƯỢC</u>	<u>CẤP HẠN</u>	<u>MỨC THẤU</u>	CHI:	
(sau đây gọi l	à Chủ tài k	khoản)		
ÐKKD/GPÐT	C/CMND số		do	cấp ngày
Địa chỉ		:		
Điện thoại		:	Fax:	
Số tài khoản	: + VND:		tại:	
	+ Ngoại	tệ:	tại:	
Đại diện	:		Chức vụ	r
Giấy ủy quyềr	ı số:		ngày:	
của đại diện th	neo pháp luá	at (GĐ/TGĐ h	oặc Chủ tịch HĐQT/HĐTV hoặc	các trường hợp đại diện theo pháp luật khác)
Mục đích sử d	lụng vốn:	☐ Bổ sung vố	n lưu động	
Nguồn thu nh	ập trả nợ:	☐ Tất toán tài	khoản tiền gửi có kỳ hạn	☐ Kinh doanh

Các bên thỏa thuận ký Hợp đồng hạn mức thấu chi (sau đây gọi là Hợp đồng) với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: HẠN MỰC THẦU CHI, MỤC ĐÍCH, PHƯƠNG THỨC THẦU CHI

1.1. ACB cấp cho Chủ tài khoản hạn mức thấu chi (HMTC) với số tiền được ACB và khách hàng thỏa thuận tại thông điệp dữ liệu lưu trên hệ thống ACB Online.

ACB có quyền xem xét, đơn phương xác định lại HMTC cấp cho Chủ tài khoản và thông báo cho Chủ tài khoản biết.

HMTC: là số tiền tối đa ACB cho phép Chủ tài khoản sử dụng vượt số dư Có trên tài khoản tiền gửi thanh toán của Chủ tài khoản (viết tắt là tài khoản tiền gửi thanh toán) trong khoảng thời gian nhất định do hai bên thỏa thuận tại thông điệp dữ liệu lưu trên hệ thống ACB Online.

Số tiền thấu chi: là số tiền mà Chủ tài khoản sử dụng vượt số dư Có trên tài khoản tiền gửi thanh toán của Chủ tài khoản.

- 1.2. Chủ tài khoản cam kết sử dụng HMTC theo đúng các mục đích trên và theo đúng quy định pháp luật.
- 1.3. Phương thức thấu chi: thông qua việc **Chủ tài khoản** rút tiền mặt, dùng ủy nhiệm chi, đề nghị **ACB** thanh toán hộ, các dịch vụ khác từ Tài khoản tiền gửi thanh toán. Việc rút tiền mặt, dùng ủy nhiệm chi, đề nghị **ACB** thanh toán hộ, các dịch vụ khác từ Tài khoản tiền gửi thanh toán của **Chủ tài khoản** được thực hiện theo thỏa thuận giữa **ACB** với **Chủ tài khoản** về việc sử dụng tài khoản tiền gửi thanh toán, quy định của pháp luật, của **ACB**.
- 1.4. Số tiền thấu chi tối đa của mỗi lần giao dịch bằng hiệu số giữa HMTC với dư nợ thấu chi thực tế của Chủ tài khoản tại thời điểm phát sinh giao dịch có sử dụng HMTC.
- 1.5. Chủ tài khoản có trách nhiệm tự kiểm tra số dư trên Tài khoản tiền gửi thanh toán. Nếu Chủ tài khoản thực hiện giao dịch vượt số dư Có trên Tài khoản tiền gửi thanh toán của Chủ tài khoản thì xem như Chủ tài khoản đồng ý sử dụng HMTC quy định tại Điều này.
- 1.6. Chủ tài khoản đồng ý cho ACB tự động trích tiền từ tài khoản tiền gửi thanh toán, bao gồm cả HMTC để thanh toán cho các nghĩa vụ của Chủ tài khoản tại ACB. Nếu việc trích tiền vượt số dư Có trên tài khoản tiền gửi thanh toán của Chủ tài khoản thì xem như Chủ tài khoản đồng ý sử dụng HMTC quy định tại Hợp đồng này.
- 1.7. Chủ tài khoản có trách nhiệm nhận nợ với ACB ngay khi phát sinh giao dịch có sử dụng HMTC.

QF – A8-6b/PC-05.11

ĐIỀU 2: THỜI HẠN HIỆU LỰC CỦA HMTC, LÃI SUẤT

2.1. Thời hạn hiệu lực của **HMTC**: theo thỏa thuận giữa ACB và **Chủ tài khoản** được xác định tại thông điệp dữ liệu lưu trên hệ thống ACB online.

Trong thời hạn hiệu lực của **HMTC**, **Chủ tài khoản** có thể thực hiện giao dịch có sử dụng **HMTC** nhiều lần. Khi thời hạn hiệu lực của **HMTC** kết thúc, **Chủ tài khoản** có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền thấu chi cho **ACB**.

- 2.2. Lãi suất thấu chi:
 - Lãi suất trong hạn: theo thỏa thuận giữa ACB và Chủ tài khoản được xác định tại thông điệp dữ liệu lưu trên hệ thống ACB Online

Khi đến kỳ điều chỉnh lãi suất theo quy định tại Hợp đồng này/thông điệp dữ liệu lưu trên hệ thống ACB online, trường hợp lãi suất trong hạn sau khi đã điều chỉnh thấp hơn lãi suất tối thiểu do ACB quy định trong từng thời kỳ thì lãi suất trong han được áp dụng là lãi suất tối thiểu tại thời điểm điều chỉnh.

Lãi suất trong hạn sẽ được điều chỉnh theo quy định của **ACB** trong toàn bộ thời gian thực tế **Chủ tài khoản** có **HMTC** và/hoặc số tiền thấu chi theo **HMTC**, kể cả thời gian vượt quá thời hạn sử dụng **HMTC** hoặc thời hạn thanh toán số tiền thấu chi theo **HMTC** (nếu **Chủ tài khoản** không trả nơ đúng hạn).

Lãi suất trong hạn được áp dụng cho toàn bộ số tiền thấu chi của Chủ tài khoản theo Hợp đồng này.

- Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn.

Trường hợp **Chủ tài khoản** không trả nợ đúng hạn, lãi suất nợ quá hạn được tính theo quy định tại Điều này, trong đó, lãi suất trong hạn là lãi suất trong hạn đã được điều chỉnh theo quy định của **ACB** tại thời điểm tính lãi suất nợ quá hạn.

- 2.3. Phí: theo thỏa thuận giữa ACB và chủ tài khoản được xác định tại thông điệp dữ liệu lưu trên hệ thống ACB Online.
 - Tổng phí phải thu (nếu có) được ACB tự động trích thu từ tài khoản tiền gửi thanh toán của khách hàng.
 - Phí đã thu sẽ không được **ACB** hoàn lại cho **Chủ tài khoản** vì bất cứ lý do gì.
- 2.4. **ACB** có quyền thay đổi lãi suất và các mức phí nêu trên trong thời hạn hiệu lực của **HMTC** và thông báo cho **Chủ tài khoản**. Ngay khi nhận được thông báo:
 - Nếu **Chủ tài khoản** tiếp tục thực hiện giao dịch có sử dụng **HMTC** thì coi như **Chủ tài khoản** đồng ý tiếp tục sử dụng **HMTC** với mức lãi suất và phí do **ACB** thông báo.
 - Nếu Chủ tài khoản không đồng ý với lãi suất và mức phí do ACB thông báo thì Chủ tài khoản phải ngừng việc thực hiện giao dịch có sử dụng HMTC và có văn bản nộp tại quầy giao dịch của ACB để chấm dứt HMTC:
 - Dối với số tiền thấu chi, **Chủ tài khoản** phải trả nợ cho **ACB** trong thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của **ACB**. Quá thời hạn này, lãi suất trong hạn và các mức phí sẽ được điều chỉnh và áp dụng theo thông báo của **ACB** và **Chủ tài khoản** được xem là mặc nhiên chấp nhận việc điều chỉnh này.
 - o Đối với phần HMTC chưa sử dụng, các bên sẽ chấm dứt việc sử dụng HMTC.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày **ACB** thông báo lãi suất, phí, nếu **Chủ tài khoản** không có văn bản (nộp tại quầy giao dịch của **ACB**) về việc không đồng ý với mức lãi suất, phí của **ACB** thì coi như **Chủ tài khoản** đồng ý tiếp tục sử dụng **HMTC** với mức lãi suất, phí do **ACB** thông báo.

ĐIỀU 3: BIỆN PHÁP BẢO ĐẨM

- 3.1. Tài sản bảo đảm: Chủ tài khoản đồng ý cầm cố số dư tài khoản tiền gửi có kỳ hạn tại ACB của Chủ tài khoản cho ACB để đảm bảo thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ gồm gốc, lãi, phí (nếu có) của Chủ tài khoản với ACB, chi tiết về tài khoản được thể hiện tại thông điệp dữ liệu lưu trên hệ thống của ACB Online.
 - Trường hợp **Chủ tài khoản** thực hiện biện pháp bảo đảm khác trước hoặc sau thời điểm ký Hợp đồng này thì biện pháp bảo đảm đó cũng được bảo đảm cho nghĩa vụ của Hợp đồng này, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.
- 3.2. Thời hạn cầm cố được bắt đầu từ ngày ký hợp đồng này và kết thúc khi Chủ tài khoản hoàn thành đầy đủ tất cả các nghĩa vụ đối với ACB.
- 3.3. TSCC sẽ được phong tỏa trong suốt thời hạn cầm cố. Trong suốt thời hạn cầm cố, **Chủ tài khoản** không được thực hiện bất kỳ giao dịch nào như tặng, cho, cầm cố ... liên quan đến TSCC mà không được sự đồng ý của **ACB**.
- 3.4. Ngoài tài sản bảo đảm nêu trên, **Chủ tài khoản** cam kết dùng toàn bộ tài sản hợp pháp của mình làm tài sản bảo đảm cho các nghĩa vụ tại **ACB**, một khi tài sản bảo đảm nêu tại điều này không đủ để thanh toán số tiền thấu chi, tiền lãi thấu chi và các chi phí khác cho **ACB**.
- 3.5. Trong trường hợp nghĩa vụ trả nợ của **Chủ tài khoản** được bảo đảm bằng nhiều biện pháp bảo đảm thì **ACB** có quyền lựa chọn bất kỳ biện pháp nào trong số các biện pháp bảo đảm đó để xử lý trước tiên nhằm thu hồi nợ.

QF – A8-6b/PC-05.11 2/6

Việc thay đổi một hoặc một số biện pháp bảo đảm không làm ảnh hưởng đến các biện pháp bảo đảm khác. Việc giải trừ/thay đổi biện pháp bảo đảm, tài sản bảo đảm của một hoặc một số không làm ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của các Bên bảo đảm còn lại.

Thứ tự yêu cầu thực hiện các biện pháp bảo đảm để thu hồi nợ do ACB quyết định.

3.6. Trường hợp nhiều nghĩa vụ trả nợ của **Chủ tài khoản** được bảo đảm bằng nhiều tài sản bảo đảm khác nhau, nếu có một nghĩa vụ đến hạn mà **Chủ tài khoản** không thực hiện thì các nghĩa vụ khác chưa đến hạn cũng được xem là đến hạn và ACB có quyền thu hồi nợ. Khi đó, ACB được quyền xử lý bất kỳ tài sản bảo đảm nào để thu hồi nợ cho bất kỳ nghĩa vụ nào. Thứ tự xử lý tài sản bảo đảm, thứ tự thu hồi nợ do ACB quyết định.

ĐIỀU 4: THANH TOÁN SỐ TIỀN THẦU CHI, LÃI THẦU CHI

- 4.1. Số tiền thấu chi được **trả một hoặc nhiều lần** khi Tài khoản tiền gửi thanh toán của **Chủ tài khoản** có số dư Có và phải thanh toán đúng thời hạn quy định tại Điều 2 Hợp đồng này.
- 4.2. Trả lãi thấu chi: Thời điểm bắt đầu trả lãi thấu chi là kể từ ngày phát sinh giao dịch có sử dụng **HMTC**. Số tiền lãi thấu chi được tất toán khi **HMTC** chấm dứt. Số tiền lãi phải trả được tính **tích lũy** theo công thức:

Số tiền thấu chi thực tế x Số ngày thấu chi thực tế x Lãi suất thấu chi (tháng)

Số tiền lãi thấu chi =

30

Số ngày thấu chi thực tế: là khoảng thời gian được tính từ ngày phát sinh giao dịch có sử dụng HMTC đến ngày Chủ tài khoản thanh toán hết số tiền thấu chi cho ACB.

- 4.3. Vào cuối ngày làm việc nếu tài khoản tiền gửi thanh toán của Chủ tài khoản có số dư có, ACB tự động thu theo trình tự: lãi thấu chi đến hạn thanh toán, số tiền thấu chi của hợp đồng này và các khoản phải trả đến hạn khác tại ACB cho đến khi hết số dư Có.
- 4.4. **Chủ tài khoản** phải thanh toán đầy đủ, đúng hạn toàn bộ số tiền thấu chi và số tiền lãi thấu chi khi đến hạn thanh toán
- 4.5. Trường hợp ACB thông báo giảm HMTC, trong vòng 7 ngày kể từ ngày ACB thông báo, Chủ tài khoản có nghĩa vụ trả nợ trước hạn theo yêu cầu của ACB để giảm dư nợ. Trường hợp Chủ tài khoản không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ trước hạn theo yêu cầu của ACB, toàn bộ số tiền thấu chi được xem là đến hạn thanh toán và Chủ tài khoản có trách nhiệm trả nợ trước hạn cho ACB.
- 4.6. **Chủ tài khoản** được cấp **HMTC** bằng loại tiền nào thì trả nợ (số tiền thấu chi, lãi) bằng loại tiền đó. **Chủ tài khoản** chỉ được trả nợ bằng loại tiền khác với loại tiền cấp **HMTC** sau khi được **ACB** chấp thuận, tỷ giá quy đổi từ loại tiền trả nơ về loại tiền cấp **HMTC** trong trường hợp này do **ACB** quyết định.
- 4.7. Trường hợp ngày phải trả nợ rơi vào ngày chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ hoặc bất kỳ ngày nào mà **ACB** không làm việc, thì ngày làm việc tiếp theo sẽ là ngày đến hạn trả nợ và lãi được tính cho tới ngày thực trả.

ĐIỀU 5: CHẨM DÚT HAN MÚC THẦU CHI VÀ THU HỒI NO TRƯỚC HAN

- 5.1 **ACB** đơn phương chấm dứt **HMTC**, thu hồi nợ trước hạn, kể cả khi số tiền thấu chi chưa đến thời hạn thanh toán theo quy định tại Điều 4 Hợp đồng này, khi:
 - Chủ tài khoản vi phạm các quy định về sử dụng tài khoản, quy định về cho vay của Ngân hàng Nhà Nước, của ACB;
 - Chủ tài khoản có liên quan đến các vụ kiện mà theo nhận định của ACB là có ảnh hưởng đến phần lớn tài sản của Chủ tài khoản;
 - Chủ tài khoản vi phạm Hợp đồng này hoặc bất cứ cam kết nào với ACB;
 - Chủ tài khoản cung cấp thông tin sai sự thật;
 - Chủ tài khoản có một hoặc một số khoản vay chuyển sang nợ quá hạn và có nguy cơ không có khả năng trả nợ;
 - Chủ tài khoản không còn đủ điều kiện được cấp HMTC theo quy định của ACB;
 - Chủ tài khoản không đồng ý (bằng văn bản) với lãi suất thay đổi theo thông báo của ACB;
 - Chủ tài khoản không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ quy định tại Khoản 4.5 Điều 4 Hợp đồng này:
 - Tài sản bảo đảm bị giảm giá trị do ACB xác định;
 - Những thay đổi khác về tài sản bảo đảm (trong trường hợp HMTC được bảo đảm bằng tài sản);
 - Chủ tài khoản bị giải thể, ngừng hoạt động, chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức, cổ phần hóa hoặc thay đổi chủ sở hữu...;

QF – A8-6b/PC-05.11 3/6

- Người đại diện theo pháp luật, người điều hành của **Chủ tài khoản** bị khởi tố/truy tố/xét xử về hình sự;
- Biến động thị trường hoặc các yếu tố khác, theo nhận định của ACB, làm ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả của dự án sử dụng vốn, tình hình tài chính, tình hình sản xuất, kinh doanh của Chủ tài khoản;
- Việc duy trì HMTC, theo nhận định của ACB, dẫn đến ACB vi phạm các quy định pháp luật, các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Theo yêu cầu hoặc nhằm tuân thủ bất kỳ phán quyết, quyết định, chỉ thị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc bất kỳ văn bản, quy định pháp luật nào;
- Các nguy cơ khác ảnh hưởng đến khả năng trả nợ của **Chủ tài khoản**.
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật hoặc Hợp đồng này.
- 5.2 Trong trường hợp **ACB** thu hồi trước hạn các khoản nợ chưa thanh toán của **Chủ tài khoản**, sau 07 (bảy) ngày kể từ ngày **ACB** có Thông báo thu hồi nợ trước hạn mà **Chủ tài khoản** không thanh toán đủ nợ vay, toàn bộ khoản nợ chưa thanh toán của **Chủ tài khoản** bị chuyển sang nợ quá hạn và chịu mức lãi suất thấu chi quá hạn.
- 5.3 Việc thu nợ được thực hiện theo thứ tự: phí/các khoản phải trả khác (nếu có), lãi thấu chi quá hạn, lãi thấu chi trong hạn, số tiền thấu chi. Riêng trường hợp xử lý tài sản bảo đảm, việc thu nợ được thực hiện theo thứ tự: số tiền thấu chi, lãi thấu chi trong hạn, lãi thấu chi quá hạn, phí/các khoản phải trả khác.

ĐIỀU 6: CHUYỂN NỢ QUÁ HẠN VÀ TÍNH LÃI QUÁ HẠN

- 6.1. Khi đến ngày thanh toán số tiền thấu chi, nếu Chủ tài khoản không trả hết số tiền thấu chi phải trả đúng hạn và không được ACB cơ cấu lại thời hạn trả nợ thì toàn bộ số tiền thấu chi bị chuyển sang nợ quá hạn và áp dụng lãi suất thấu chi quá hạn.
- 6.2. Khi đến ngày thanh toán tiền lãi thấu chi đã thỏa thuận, nếu Chủ tài khoản không trả lãi đúng hạn và không được ACB cơ cấu lại thời hạn trả nợ lãi thì toàn bộ số tiền thấu chi bị chuyển sang nợ quá hạn với lãi suất thấu chi trong hạn quy định trong Hợp đồng. Chủ tài khoản phải chịu phạt chậm trả lãi thấu chi tính trên số tiền lãi thấu chi chậm trả và số ngày chậm trả với lãi suất phạt theo công thức sau:

	Số tiền lãi chậm trả x Lãi suất phạt (150% lãi suất trong hạn) x số ngày chậm trả
Số tiền phạt =	
oo tren phi	20

Số ngày chậm trả được tính từ ngày kế tiếp của ngày đến hạn thanh toán tiền lãi thấu chi cho đến ngày số tiền thấu chi được tính lãi suất thấu chi quá han hoặc đến ngày **Chủ tài khoản** trả hết phần lãi thấu chi vị phạm.

6.3. Sau khi chuyển nợ quá hạn, **ACB** có quyền thực hiện các biện pháp theo Hợp đồng và theo luật định để thu hồi nợ (bao gồm: số tiền thấu chi, lãi thấu chi trong han, lãi thấu chi quá han, phí và các khoản phải trả khác).

ĐIỀU 7: XỬ LÝ TSCC

- 7.1. Khi đến hạn mà **Chủ tài khoản** không thực hiện hoặc thực hiện không đúng các nghĩa vụ đối với **ACB**, bao gồm cả trường hợp **ACB** thu hồi nợ trước hạn, thì **ACB** có toàn quyền chủ động trích số dư trên tài khoản tiền gửi có kỳ hạn được cầm cố mà không cần có sự chấp thuận của **Chủ tài khoản** để thu hồi nợ.
- 7.2. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý TSCC không đủ để trả nợ, Chủ tài khoản phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với ACB.

ĐIỀU 8: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA ACB

8.1. ACB có quyền:

Tự động trích, phong tỏa bất kỳ tài khoản tiền gửi của Chủ tài khoản tại ACB, hoặc nhờ thu không cần chấp nhận, yêu cầu phong tỏa (nếu Chủ tài khoản có tài khoản ở tổ chức tín dụng khác) trong trường hợp đến hạn trả nợ mà Chủ tài khoản không trả được nợ hoặc trả không đủ nợ (mà không có sự thỏa thuận, chấp nhận nào khác của ACB);

Trường hợp dư nợ của **Chủ tài khoản** là một loại tiền, số tiền được trích là loại tiền khác, tỷ giá quy đổi trong trường này do **ACB** quyết định.

- Tạm ngưng, điều chỉnh, chấm dứt việc cấp HMTC, thu hồi nợ trước hạn như đã nêu trong Hợp đồng này;
- Kiểm tra định kỳ 03 (ba) tháng/lần số dư bình quân hàng tháng, doanh số ghi Có tháng tối thiểu, tỷ lệ giữa doanh số bình quân tháng và doanh thu bình quân tháng, và số lần ghi có vào Tài khoản tiền gửi thanh toán của 06 (sáu) tháng liền kề trước ngày kiểm tra định kỳ;
- Xử lý tài sản bảo đảm theo các phương thức đã thỏa thuận tại hợp đồng này để thu hồi nợ;
- Chuyển nhượng hoặc ủy thác các quyền theo HĐTD này cho bên thứ ba mà không cần có sự chấp thuận của

QF – A8-6b/PC-05.11 4/6

Chủ tài khoản

Khởi kiện Chủ tài khoản theo qui định pháp luật khi Chủ tài khoản vi phạm nghĩa vụ đã cam kết.

8.2. ACB có nghĩa vụ:

- Thực hiện đúng thỏa thuận trong Hợp đồng nàycác phụ lục hợp đồng, văn bản thỏa thuận về việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng và tài liệu kèm theo (nếu có);
- Lưu trữ hồ sơ tín dụng phù hợp với qui định pháp luật.
- 8.3. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và hợp đồng này.

ĐIỀU 9: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN ĐƯỢC CẤP HMTC

9.1. Chủ tài khoản có quyền:

- Được sử dụng HMTC được cấp trong thời hạn hiệu lực của HMTC;
- Khởi kiện **ACB** trong trường hợp **ACB** vị phạm Hợp đồng này theo qui định pháp luật.

9.2. Chủ tài khoản có nghĩa vụ:

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời, trung thực các thông tin, tài liệu liên quan đến việc vay vốn, các báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh, các báo cáo tài chính, thuyết minh báo cáo tài chính; báo cáo tình hình vay nợ, tồn kho, phải trả, tăng/giảm tài sản cố định; báo cáo tình hình vay nợ và nguồn thu nhập để trả nợ; các tài liệu khác (nếu có) liên quan đến tình hình tài chính, nguồn trả nợ và hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;
- Chủ tài khoản cam kết và chịu trách nhiệm về việc cung cấp đầy đủ thông tin về các khoản cấp tín dụng của người có liên quan của Chủ tài khoản tại ACB;
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp;
- Sử dụng HMTC đúng mục đích;
- Thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho ACB số tiền thấu chi và tiền lãi thấu chi khi đến hạn thanh toán, kể cả trường hợp ACB thu hồi nợ trước hạn;
- Thông báo kịp thời cho ACB khi có những thay đổi của Chủ tài khoản về nguồn thu nhập để trả nợ, các tranh chấp có khả năng ảnh hưởng tới việc trả nợ, tình trạng tài sản bảo đảm, địa chỉ cư trú/nơi làm việc, thông tin về tài khoản của Chủ tài khoản tại các tổ chức tín dụng khác và tại ACB, những thay đổi về vốn, tài sản; tên tổ chức; đóng tài khoản tiền gửi tại ACB; thay đổi tình trạng hoạt động hoặc tình trạng pháp lý: giải thể, lâm vào tình trạng phá sản, ngừng hoạt động, chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi, cổ phần hóa...; chủ sở hữu; nhân sự: thành viên Ban Quản Trị/Hội Đồng Thành Viên/Hội Đồng Quản Trị, người đại diện theo pháp luật, Kế toán trưởng...;
- Cam kết dùng mọi nguồn thu và tài sản của **Chủ tài khoản** để thanh toán;
- Chịu mọi khoản phí phát sinh trong quá trình ACB thực hiện những biện pháp pháp lý để thu hồi nợ;
- Thực hiện đúng những thỏa thuận đã cam kết trong Hợp đồng nàyphụ lục hợp đồng; cam kết chuyển giao dịch, tăng cường giao dịch qua ACB; văn bản thỏa thuận về việc sửa đổi, bổ sung hợp đồng và các cam kết, tài liệu khác kèm theo (nếu có).
- 9.3. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và hợp đồng này.

ĐIỀU 10: TRAO ĐỔI THÔNG TIN

- 10.1. **Bên vay** cam kết địa chỉ nêu tại văn bản này, tại các hợp đồng cấp tín dụng là địa chỉ hợp pháp hiện nay của **Bên vay**. Đây là địa chỉ **ACB** gửi tất cả các văn bản, tài liệu giao dịch trong quá trình thực hiện hợp đồng này và cơ quan nhà nước có thẩm quyền gửi thư mời, thông báo, tống đạt, niêm yết công khai nhằm yêu cầu **Bên vay** thực hiện nghĩa vụ của mình với **ACB**. **Bên vay** phải thông báo cho **ACB**, cơ quan địa phương về sự thay đổi địa chỉ.
- 10.2. Việc gửi văn bản, tài liệu giao dịch được thực hiện thông qua: điện tín, điện báo, fax, thư điện tử, bưu điện hoặc gửi trực tiếp tới bất kỳ nhân viên/người thân trong gia đình của **Chủ tài khoản,**
- 10.3. Mọi văn bản, tài liệu giao dịch được coi là đã nhận sau khi được gửi đi bằng điện tín, điện báo, fax, hoặc sau khi bưu điện hoàn thành việc gửi thư.
- 10.4. ACB có quyền gửi thông tin cho Chủ tài khoản, hoặc người điều hành của Chủ tài khoảnthông qua nhắn tin, gọi điện thoại vào máy di động, máy cố định.

ĐIỀU 11: CÁC THỎA THUẬN KHÁC

- 11.1. Các bên có thể thỏa thuận về việc quản lý tài sản bảo đảm bằng một phụ lục hợp đồng hoặc văn bản, tài liệu khác.
- 11.2. Hợp đồng này kiêm hợp đồng cầm cố số dư tài khoản tiền gửi có kỳ hạn. Các bên không ký kết hợp đồng cầm cố số dư tài khoản tiền gửi có kỳ hạn riêng.

QF – A8-6b/PC-05.11 5/6

- 11.3. Trường hợp **Chủ tài khoản** không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì ngoài các biện pháp xử lý để thu hồi nợ theo qui định hoặc theo Hợp đồng thì **ACB** có quyền thông báo công khai, cung cấp thông tin cho bên thứ ba, kể cả các phương tiện thông tin đại chúng, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến **Chủ tài khoản** (theo nhận định của **ACB**) về việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ của **Chủ tài khoản**.
- 11.4. Các phụ lục hợp đồng, các văn bản thỏa thuận về việc sửa đổi, bổ sung hợp đồng, các tài liệu kèm theo (nếu có), các thỏa thuận, đề nghị thay đổi biện pháp bảo đảm, tài sản bảo đảm là một bộ phận không tách rời của hợp đồng này và ràng buộc trách nhiệm đối với các bên.
- 11.5. Những nội dung không qui định trong Hợp đồng này sẽ được áp dụng theo qui định pháp luật, thỏa thuận giữa **ACB** với **Chủ tài khoản** về việc sử dụng tài khoản và các thỏa thuận, cam kết khác của các bên.
- 11.6. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu có tranh chấp, các bên sẽ thỏa thuận, thương lượng. Trường hợp không thể giải quyết bằng thỏa thuận, thương lượng thì tranh chấp sẽ do Tòa án nhân dân nơi **ACB** có trụ sở chính hoặc Tòa án nhân dân do **ACB** lựa chọn giải quyết.
 - Trong quá trình giải quyết tranh chấp tại Tòa án, nếu vì bất cứ lý do gì mà **Chủ tài khoản** vắng mặt thì **Chủ tài khoản** chấp nhân việc Tòa xét xử vụ án vắng mặt, kể cả trường hợp không lấy được lời khai của **Chủ tài khoản**.
- 11.7. Trường hợp Tòa án buộc **Chủ tài khoản** phải trả nợ, **Chủ tài khoản** phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và chịu mọi chi phí phát sinh của **ACB** trong quá trình khởi kiện bao gồm: chi phí đi lại, lương nhân viên, phí luật sư (trường hợp thuê luật sư).
- 11.8. Ngôn ngữ:
 - Ngôn ngữ chính sử dụng trong Hợp đồng này và các văn bản, tài liệu liên quan là tiếng Việt.
 - Trong trường hợp có bên nước ngoài tham gia, các bên có thể thỏa thuận sử dụng tiếng nước ngoài thông dụng kèm theo bản tiếng Việt. Trong trường hợp có mâu thuẫn về nội dung giữa bản tiếng Việt và bản tiếng nước ngoài thì bản tiếng Việt có giá trị sử dụng.
- 11.9. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi chấm dứt **HMTC** và **Chủ tài khoản** hoàn tất nghĩa vụ thanh toán cho **ACB**. Trường hợp gia hạn, các bên phải ký kết văn bản thỏa thuận gia hạn.

11.10. Hợp đồng này được lập thành	() bản	có giá trị p	háp lý nl	hư nhau, (Chủ tài	khoản g	giữ
(i) bản.						

Các bên đã đọc, nghiên cứu kỹ, hiểu rõ và chấp nhận các quyền, nghĩa vụ của mình có liên quan đến Hợp đồng này.

CHỦ TÀI KHOẢN

NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU SỞ GIAO DỊCH/CHI NHÁNH

PHÒNG/BỘ PHẬN TÍN DỤNG

QF – A8-6b/PC-05.11 6/6